

Số: 99 /CTr-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 5 năm 2018

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: 558
	Ngày: 04/6
	Chuyên:

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 24/4/2018
của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017
của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII
về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng
và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 69-KH/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động với những nội dung chính, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kế hoạch 69-KH/TU; thực hiện đúng mục tiêu, có hiệu quả việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đổi mới chính sách tiền lương; đẩy mạnh xã hội hóa, tách cung ứng dịch vụ công và quản lý sản xuất kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước.

2. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu cụ thể để UBND tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kế hoạch 69-KH/TU.

3. Phân đầu đạt các chỉ tiêu cụ thể:

- Đến năm 2021: Giảm tối thiểu toàn tỉnh 10% đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015; có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015;

- Hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học); hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp, công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản như y tế, giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

- Đến năm 2025 và năm 2030: Tiếp tục rà soát và triển khai thực hiện bảo đảm phù hợp mục tiêu Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kế hoạch 69-KH/TU đề ra.

II. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Việc rà soát, sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và thành phố được tiến hành đồng bộ, toàn diện từ việc rà soát chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc sắp xếp, bố trí, công chức, viên chức phù hợp và đảm bảo chất lượng, số lượng để nâng cao hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ được giao. Việc sắp xếp phải gắn với đẩy mạnh công tác phân cấp quản lý cho các đơn vị.

2. Sắp xếp, kiện toàn phải đảm bảo nguyên tắc cùng nhóm nhiệm vụ chỉ có một tổ chức, đơn vị thực hiện, đồng thời phù hợp với các điều kiện về kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tránh chia nhỏ, phân tán hoặc chồng chéo nhiệm vụ.

3. Những lĩnh vực, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp mà các doanh nghiệp hoặc thành phần kinh tế khác thực hiện được thì từng bước chuyển giao, thực hiện chuyển đổi sang mô hình hoạt động như doanh nghiệp hoặc thực hiện xã hội hóa. Đơn vị sự nghiệp hoạt động hiệu quả thấp thì xem xét tiến hành giải thể; những đơn vị sự nghiệp có khả năng khai thác nguồn thu hợp pháp thì chuyển sang đơn vị tự trang trải kinh phí hoạt động.

4. Thực hiện việc rà soát và phân loại các lĩnh vực dịch vụ công đang cung cấp cho xã hội như: nhóm dịch vụ phải chuyển sang đấu thầu cạnh tranh; nhóm dịch vụ nhà nước cần phải hỗ trợ duy trì để đảm bảo các yêu cầu của xã hội; nhóm dịch vụ do nhà nước đảm bảo toàn bộ và nhóm dịch vụ mang tính chất đặc thù chuyên ngành.

5. Việc sắp xếp đồng thời gắn với việc tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo lợi ích hợp pháp cho công chức, viên chức và người lao động.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận xã hội, các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

a) Lĩnh vực Giáo dục - đào tạo:

- Sáp nhập Trung tâm Tin học, Trung tâm giáo dục Năng khiếu Văn thể mỹ vào Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh trực thuộc Sở Giáo dục và đào tạo thành một cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Giải thể Trung tâm Y tế học đường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc các huyện, thị xã, thành phố Huế gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; rà soát, điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học, thu gọn các điểm trường đảm bảo nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Sắp xếp, tổ chức lại các trường trung học phổ thông trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; rà soát, điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học, thu gọn các điểm trường đảm bảo nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Hình thành trường phổ thông có nhiều cấp học (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương.

b) Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp:

- Rà soát, sáp nhập Trường Trung cấp Nghề Quảng Điền trực thuộc UBND huyện Quảng Điền vào Trường Cao đẳng Nghề Thừa Thiên Huế.

- Rà soát, sắp xếp thu gọn đầu mối cơ sở đào tạo nghề công lập trên địa bàn tỉnh.

c) Lĩnh vực Y tế:

- Rà soát, sắp xếp tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thừa Thiên Huế sau khi hợp nhất.

- Sắp xếp lại các đơn vị làm nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm chuẩn thành đơn vị kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và trang thiết bị y tế.

- Thực hiện thống nhất mô hình ở cấp huyện chỉ có một Trung tâm Y tế đa chức năng, bao gồm: Trung tâm dân số kế hoạch hoá gia đình trực thuộc Chi cục Dân số, kế hoạch hoá gia đình, y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác; Trung tâm trực tiếp quản lý trạm y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực (nếu có).

- Sắp xếp hợp lý các phòng khám đa khoa khu vực, trạm y tế cấp xã theo hướng nơi đã có cơ sở y tế trên địa bàn cấp xã thì có thể không thành lập trạm y tế xã.

d) Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ:

- Hợp nhất Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học công nghệ; Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và công nghệ thành một đầu mối.

- Chuyên Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ để bàn giao về Liên hiệp Hội khoa học Kỹ thuật tỉnh quản lý theo Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 19/5/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện “Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí đến năm 2025” của tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Có chính sách để tăng cường liên kết giữa các tổ chức khoa học và công nghệ với các trường đại học trực thuộc Đại học Huế và doanh nghiệp để gắn kết nghiên cứu khoa học với hoạt động đào tạo và sản xuất, kinh doanh.

đ) Lĩnh vực Văn hoá và Thể thao:

- Hợp nhất Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng; Nhà hát Nghệ thuật ca kịch Huế; Trung tâm Văn hóa thông tin trực thuộc Sở Văn hóa và thể thao thành một đầu mối.

- Giải thể Trung tâm Quản lý và Tổ chức biểu diễn ca Huế trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao, chuyển chức năng quản lý nhà nước về Phòng chuyên môn thuộc Sở Văn hóa và Thể thao và chuyên nhiệm vụ tổ chức biểu diễn ca Huế về Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao trực thuộc UBND thành phố Huế.

- Xây dựng Đề án đổi mới mô hình quản lý và hoạt động của Trung tâm Festival Huế.

- Hoàn thành Đề án đổi mới mô hình quản lý của Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế theo hướng tách chức năng hoạt động kinh doanh, dịch vụ để thành lập công ty hoặc thực hiện xã hội hoá.

- Hợp nhất các đơn vị sự nghiệp có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, gồm: Trung tâm Văn hóa; Trung tâm Thể dục thể thao; Đài Phát thanh (Đài truyền thanh - Truyền hình); Nhà văn hoá; Nhà Thiếu nhi (nếu có)... trực thuộc UBND cấp huyện thành Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao trực thuộc UBND cấp huyện.

- Xây dựng Đề án thành lập Bảo tàng Mỹ thuật Huế phù hợp với Quyết định số 2054/QĐ-TTg ngày 13/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

e) Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông

- Hợp nhất Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông; Trung tâm Thông tin dữ liệu điện tử trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông thành Trung tâm Điều hành đô thị thông minh.

- Hợp nhất Trung tâm Tin học hành chính; Cổng Thông tin điện tử tỉnh trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh thành một đầu mối.

g) Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường:

Rà soát, sắp xếp, hợp nhất các đơn vị sự nghiệp có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thuộc các lĩnh vực thành một đầu mối để tinh gọn và nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động. Hợp nhất Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường, Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành một đầu mối.

h) Lĩnh vực bảo trợ xã hội, chăm sóc người có công:

Rà soát, sắp xếp, hợp nhất các đơn vị sự nghiệp có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thuộc các lĩnh vực thành một đầu mối để tinh gọn và nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động. Hợp nhất Trung tâm Bảo trợ trẻ em, Trung tâm Nuôi dưỡng và cung cấp dịch vụ công tác xã hội trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thành Trung tâm Bảo trợ đa chức năng.

i) Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Sắp xếp lại, giám mạnh đầu mối và nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp. Rửa soát, sắp xếp, kiện toàn lại các Ban Quản lý Rừng phòng hộ Bắc Hải Vân; Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương; Ban Quản lý Rừng phòng hộ Nam Đông; Ban quản lý Rừng phòng hộ A Lưới; Ban quản lý Rừng phòng hộ Sông Bồ;

Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hương Thủy trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành các Ban Quản lý rừng phòng hộ khu vực.

- Hợp nhất các Trạm Chăn nuôi và thú y trực thuộc Chi cục Chăn nuôi thú y; trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Trạm Khuyến nông - lâm - ngư trực thuộc UBND cấp huyện thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về Phòng Nông nghiệp (hoặc Phòng Kinh tế) cấp huyện.

k) Lĩnh vực Xây dựng:

- Chuyển tổ chức bộ máy, nhân sự của Viện Quy hoạch Xây dựng tỉnh thành đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng.

- Chuyển đổi Viện Quy hoạch Xây dựng tỉnh thành Viện Nghiên cứu phát triển tỉnh và tổ chức lại bộ máy, nhân sự, nhiệm vụ mới.

l) Lĩnh vực xúc tiến đầu tư:

Chuyển Trung tâm Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh và chức năng xúc tiến đầu tư của Trung tâm Xúc tiến và Tư vấn đầu tư, Dịch vụ việc làm trực thuộc Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh sang trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư và đổi tên thành Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công

a) Chuyển đổi Trung tâm Công viên cây xanh; Ban Quản lý Bến xe, bến thuyền trực thuộc UBND thành phố Huế theo hướng tinh gọn bộ máy và đấu thầu khai thác dịch vụ công, tăng thu ngân sách và giảm kinh phí chi thường xuyên hoặc chuyển thành công ty cổ phần nếu đủ điều kiện.

b) Chuyển đổi Đoàn Quản lý Đường thủy nội địa tỉnh Thừa Thiên Huế trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành công ty cổ phần.

c) Chuyển đổi Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Thừa Thiên Huế trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành công ty cổ phần.

d) Chuyển đổi Phòng Công chứng số 1, số 2 trực thuộc Sở Tư pháp thành Văn phòng công chứng hoạt động theo loại hình công ty hợp danh.

đ) Chuyển đổi Trường Cao đẳng Giao thông Huế thành công ty cổ phần.

e) Chuyển đổi Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp trực thuộc Sở Công Thương thành công ty cổ phần.

g) Chuyển đổi Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng trực thuộc Chi cục Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng thành công ty cổ phần.

h) Chuyển đổi Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ thành công ty cổ phần.

i) Chuyển đổi Trung tâm Xúc tiến và Tư vấn đầu tư, Dịch vụ việc làm trực thuộc Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh thành công ty cổ phần.

4. Chuyển các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên sang đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên:

- a) Bệnh viện Mắt trực thuộc Sở Y tế.
- b) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.
- c) Trường Cao đẳng Y tế.
- d) Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh.
- đ) Trung tâm Thể thao tỉnh trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao.
- e) Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp.
- g) Trung tâm Dịch vụ việc làm trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- h) Cảng cá Thừa Thiên Huế trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT
- i) Trung tâm Quy hoạch và Thiết kế nông lâm nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- k) Trung tâm Quản lý, khai thác hạ tầng Khu kinh tế, công nghiệp thuộc Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh.

5. Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Hoàn thiện Đề án tinh giản biên chế đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 19/8/2017 về việc phê duyệt đề án tinh giản biên chế trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2015-2021; trong đó, xác định chỉ tiêu giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước từng năm, bảo đảm đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2,5%) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015.

- Chấm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế sự nghiệp vượt quá số lượng được cơ quan có thẩm quyền giao hoặc thẩm định; có kế hoạch và giải pháp để giải quyết dứt điểm số viên chức và số người lao động vượt quá số biên chế được giao (trừ các đơn vị đã tự chủ tài chính). Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp.

- Thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn đối với những trường hợp tuyển dụng mới (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại viên chức hằng năm theo quy định hiện hành để đưa ra khỏi đội ngũ những người có 2 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ.

- Tổ chức phân loại viên chức theo vị trí việc làm và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo hướng vị trí chuyên môn, nghiệp vụ chiếm tỷ lệ ít nhất 65%.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ viên chức.

- Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với các chức danh kế toán, y tế học đường tại các trường mầm non, phổ thông và các chức danh lái xe, bảo vệ, nhân viên phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện nghiêm quy định về số lượng lãnh đạo cấp phó. Trong thời gian thực hiện sắp xếp lại, số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời, phải có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời hạn tối đa 3 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất. Trường hợp điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm.

- Thực hiện đào tạo lại hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với viên chức và người lao động dôi dư do sáp nhập, giải thể hoặc chuyển thành đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

- Xây dựng quy định về số lượng cấp phó và tiêu chí xác định số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và số lượng người làm việc tối thiểu của đơn vị.

- Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

6. Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập

- Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

- Thực hiện, chỉ đạo việc sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong từng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế.

- Nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị; ban hành quy chế quản lý tài chính, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu; hoàn thiện chế độ kế toán, thực hiện chế độ kiểm toán, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

(Các nhiệm vụ cụ thể được xác định tại Phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế theo chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao chỉ đạo xây dựng ban hành kế hoạch thực hiện Kế hoạch 69-KH/TU và chương trình hành động này đảm bảo tiến độ thời gian, chất lượng và hiệu quả ở cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ trước ngày 15/5 và 15/11 hàng năm, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Các cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng các nội dung cụ thể, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

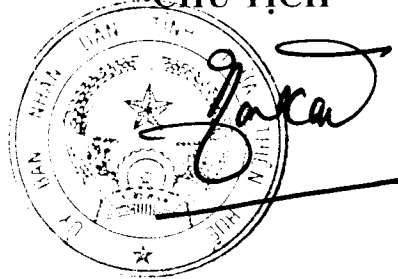
3. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động này. Định kỳ trước ngày 20/5 và 20/11 hàng năm, tổng hợp tiến độ triển khai, báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và hiệu quả.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động này, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế chủ động đề xuất, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để có phương án giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- CVP, PCVP và các CV;
- Lưu: VT, NV. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cao



PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Chương trình hành động số 99 /CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh)

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành sản phẩm	Thời gian thực hiện	Phân công lãnh đạo chỉ đạo
A	Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập						
I	Lĩnh vực giáo dục - đào tạo						
1	Sáp nhập Trung tâm Tin học; Trung tâm giáo dục Năng khiếu Văn thể mỹ vào Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2018	Quý III đến Quý IV/2018	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
2	Giải thể Trung tâm Y tế học đường	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2018	Quý III đến Quý IV/2018	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
3	Sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc các huyện, thị xã, thành phố Huế gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; rà soát, điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học, thu gọn các điểm trường đảm bảo nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.	UBND các huyện, thị xã, thành phố	các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý III/2018	Quý IV/2018 đến Quý IV/2019	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
4	Sắp xếp, tổ chức lại các trường trung học phổ thông trực thuộc Sở giáo dục và Đào tạo gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; rà soát, điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học, thu gọn các điểm trường đảm bảo	Sở Giáo dục và Đào tạo	các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý III/2018	Quý IV/2018 đến Quý IV/2019	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành sản phẩm	Thời gian thực hiện	Phân công lãnh đạo chỉ đạo
	nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.						
5	Hình thành trường phổ thông có nhiều cấp học (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của địa phương.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý III/2018	Quý IV/2018 đến Quý IV/2019	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
II	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp						
1	Sáp nhập Trường Trung cấp Nghề Quảng Điền trực thuộc UBND huyện Quảng Điền vào Trường Cao đẳng Nghề Thừa Thiên Huế.	Trường Cao Đẳng Nghề Huế	UBND huyện Quảng Điền và các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2018	Quý III đến Quý IV/2018	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
2	Rà soát, sắp xếp thu gọn đầu mối cơ sở đào tạo nghề công lập trên địa bàn tỉnh	Sở Lao động - TB&XH	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Đề án	Quý III/2018	Quý IV/2018 đến Quý IV/2019	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
III	Lĩnh vực Y tế						
1	Rà soát, sắp xếp tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thừa Thiên Huế sau khi hợp nhất	Sở Y tế	Các cơ quan có liên quan	Kế hoạch	Quý III/2018	Quý IV/2018 đến Quý IV/2019	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
2	Sắp xếp lại các đơn vị làm nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm chuẩn thành đơn vị kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và trang thiết bị y tế.	Sở Y tế	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Sau khi có Đề án của Bộ Y tế		Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
3	Xây dựng mô hình Trung tâm Y tế đa chức năng cấp huyện, bao gồm:	Sở Y tế	UBND các huyện, thị xã	Đề án	Quý	Quý IV/2018	Đ/c Nguyễn Dung, PCT

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành sản phẩm	Thời gian thực hiện	Phân công lãnh đạo chỉ đạo
	Trung tâm dân số kế hoạch hoá gia đình trực thuộc Chi cục dân số kế hoạch hoá gia đình, y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác; trung tâm trực tiếp quản lý trạm y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực (nếu có).		và thành phố Huế; các cơ quan liên quan		III/2018	đến Quý I/2019	UBND tỉnh
3	Sắp xếp phòng khám đa khoa khu vực, Trạm Y tế cấp xã theo hướng nơi đã có cơ sở y tế trên địa bàn cấp xã thì có thể không thành lập trạm y tế xã.	Sở Y tế	UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; các cơ quan liên quan	Đề án	Quý III/2018	Quý IV/2018 đến Quý I/2020	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
IV	Lĩnh vực Khoa học và công nghệ						
1	Hợp nhất Trung tâm Thông tin và Thông kê khoa học công nghệ; Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành một đầu mối	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2018	Quý II đến Quý III/2018	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
2	Chuyển Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ để bàn giao về Liên hiệp Hội khoa học Kỹ thuật tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Liên hiệp các Hội KHKT; các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2018	Quý II đến Quý III/2018	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
V	Lĩnh vực Văn hóa và Thể thao						
1	Hợp nhất Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng; Nhà hát Nghệ thuật	Sở Văn	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý	Quý IV/2018	Đ/c Nguyễn Dung, PCT

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành sản phẩm	Thời gian thực hiện	Phân công lãnh đạo chỉ đạo
	ca kịch Huế; Trung tâm Văn hóa thông tin tỉnh trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao thành một đầu mối.	hoá và Thể thao			III/2018	đến Quý IV/2019	UBND tỉnh
2	Giải thể Trung tâm Quản lý và Tổ chức biểu diễn ca Huế trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao và chuyển chức năng quản lý nhà nước về Phòng chuyên môn thuộc Sở và chuyển nhiệm vụ tổ chức biểu diễn ca Huế về Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao trực thuộc UBND thành phố Huế.	Sở Văn hoá và Thể thao	UBND thành phố Huế; các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý III/2018	Quý III đến Quý IV/2018	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
3	Đổi mới hoạt động của Trung tâm Festival Huế	Trung tâm Festival Huế	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2018	Quý II đến Quý IV/2018	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
4	Đổi mới mô hình quản lý của Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế theo hướng tách chức năng hoạt động kinh doanh, dịch vụ để thành lập công ty hoặc thực hiện xã hội hóa	Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý III/2018	Quý III/2018 đến Quý II/2019	Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCT TT UBND tỉnh
5	Hợp nhất Trung tâm văn hóa, Trung tâm TĐTT và Đài Phát thanh (Đài truyền thanh - Truyền hình), Nhà Văn hóa, Nhà Thiếu nhi (nếu có)... trực thuộc UBND cấp huyện thành Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao	UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý III/2018	Quý III/2018 đến Quý I/2019	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành sản phẩm	Thời gian thực hiện	Phân công lãnh đạo chỉ đạo
6	Xây dựng Đề án thành lập Bảo tàng Mỹ thuật Huế phù hợp với Quyết định số 2054/QĐ-TT ngày 13/11/2014 của Thủ tướng chính phủ	Sở Văn hóa và Thể thao	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý IV/2018	Quý IV/2018 đến Quý IV/2019	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
VI	Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông						
1	Hợp nhất Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông; Trung tâm Thông tin dữ liệu điện tử trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông thành Trung tâm điều hành đô thị thông minh.	Sở Thông Tin và Truyền thông	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý III/2018	Quý III đến Quý IV/2018	Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCTT UBND tỉnh
2	Hợp nhất Trung tâm tin học hành chính; Cổng thông tin điện tử tỉnh trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành một đầu mối	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý III/2018	Quý III đến Quý IV/2018	Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCTT UBND tỉnh
VII	Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường						
	Hợp nhất Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường; Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành một đầu mối	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý III/2018	Quý III đến Quý IV/2018	Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCTT UBND tỉnh
VIII	Lĩnh vực bảo trợ xã hội, chăm sóc người có công						
	Hợp nhất Trung tâm Bảo trợ trẻ em; Trung tâm Nuôi dưỡng và cung cấp dịch vụ công tác xã hội trực thuộc Sở Lao động - TB&XH thành Trung tâm Bảo trợ đa chức năng.	Sở Lao động TB&XH	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý IV/2018	Quý IV/2018 đến Quý I/2019	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành sản phẩm	Thời gian thực hiện	Phân công lãnh đạo chỉ đạo
IX	<i>Lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT</i>						
4.1	Sắp xếp, kiện toàn lại các BQL Rừng phòng hộ (Bắc Hải Vân, Sông Hương, Nam Đông, A Lưới, Sông Bồ, Hương Thủy) trực thuộc Sở NN&PTNT thành các Ban Quản lý rừng phòng hộ khu vực	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý III/2018	Quý III/2018 đến Quý I/2019	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh
4.2	Hợp nhất các trạm Chăn nuôi và thú y trực thuộc Chi cục Chăn nuôi thú y; trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Trạm Khuyến nông - lâm - ngư trực thuộc UBND cấp huyện thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về Phòng Nông nghiệp (hoặc Phòng Kinh tế) cấp huyện.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế; các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý III/2018	Quý III/2018 đến Quý I/2019	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh
X	<i>Lĩnh vực xây dựng</i>						
1	Chuyển đổi Viện Quy hoạch Xây dựng tỉnh thành Viện Nghiên cứu phát triển tỉnh và tổ chức bộ máy, nhân sự, nhiệm vụ mới	Sở Nội vụ	Sở Xây dựng; các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2018	Quý II/2018	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh
2	Chuyển tổ chức bộ máy, nhân sự của Viện Quy hoạch xây dựng tỉnh thành đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	Viện Quy hoạch XD tỉnh; các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2018	Quý II/2018	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành sản phẩm	Thời gian thực hiện	Phân công lãnh đạo chỉ đạo
XI	<i>Lĩnh vực Xúc tiến đầu tư</i>						
	Chuyên Trung tâm Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh và chức năng xúc tiến đầu tư của Trung tâm Xúc tiến và Tư vấn đầu tư, Dịch vụ việc làm trực thuộc Ban Quản lý Khu KTCN tỉnh sang trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư và đổi tên thành Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng UBND tỉnh; Ban Quản lý Khu KTCN tỉnh	Đề án	Quý II/2018	Quý II/2018	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh
B	Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công						
1	Chuyển đổi Ban quản lý Bến xe, bến thuyền trực thuộc UBND thành phố Huế theo hướng tinh gọn bộ máy và đấu thầu khai thác dịch vụ công, tăng thu ngân sách và giảm kinh phí chi thường xuyên hoặc chuyển thành công ty cổ phần nếu đủ điều kiện.	UBND thành phố Huế	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2019	Quý II/2019 đến Quý IV/2019	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh
2	Chuyển đổi Trung tâm Công viên cây xanh trực thuộc UBND thành phố Huế theo hướng tinh gọn bộ máy và đấu thầu khai thác dịch vụ công, tăng thu ngân sách và giảm kinh phí chi thường xuyên	UBND thành phố Huế	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2019	Quý II/2019 đến Quý IV/2019	Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCTTT UBND tỉnh
3	Chuyển đổi Đoạn Quản lý đường thủy nội địa tỉnh Thừa Thiên Huế trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành công ty cổ phần.	Sở Giao thông vận tải	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2019	Quý II/2019 đến Quý IV/2019	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành sản phẩm	Thời gian thực hiện	Phân công lãnh đạo chỉ đạo
4	Chuyên đội Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Thừa Thiên Huế trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành công ty cổ phần.	Sở Giao thông vận tải	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2020	Quý II/2020 đến Quý III/2020	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh
5	Chuyên đội Phòng Công chứng số 1, số 2 trực thuộc Sở Tư pháp thành Văn phòng công chứng hoạt động theo loại hình công ty hợp danh	Sở Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý III/2019	Quý III/2019 đến Quý IV/2019	Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCTTT UBND tỉnh
6	Chuyên đội Trường Cao đẳng Giao thông Huế thành công ty cổ phần.	Trường Cao đẳng Giao thông Huế	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2020	Quý II/2020 đến Quý III/2020	Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCTTT UBND tỉnh
7	Chuyên đội Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp thuộc Sở Công Thương thành công ty cổ phần	Sở Công Thương	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2019	Quý II/2019 đến Quý III/2019	Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCTTT UBND tỉnh
8	Chuyên đội Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng trực thuộc Chi cục Giám định xây dựng thành công ty cổ phần.	Sở Xây dựng	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2019	Quý II/2019 đến Quý III/2019	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh
9	Chuyên đội Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thành công ty cổ phần.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2019	Quý II/2019 đến Quý III/2019	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
10	Chuyên đội Trung tâm Xúc tiến và Tư vấn đầu tư, Dịch vụ việc làm trực thuộc Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh thành công ty cổ phần.	Ban Quản lý Khu KTCN tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Quý II/2019	Quý II/2019 đến Quý III/2019	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành sản phẩm	Thời gian thực hiện	Phân công lãnh đạo chỉ đạo
C	Đổi mới cơ chế tài chính (chuyên các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên sang đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên)						
1	Bệnh viện Mắt trực thuộc Sở Y tế	Sở Y tế	Các cơ quan có liên quan	Quyết định	Quý II/2019	Quý II/2019 đến Quý III/2019	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
2	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Đài PT&TH tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Quyết định	Quý II/2019	Quý II/2019 đến Quý III/2019	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
3	Trường Cao đẳng Y tế	Trường Cao đẳng Y tế	Các cơ quan có liên quan	Quyết định	Quý II/2019	Quý II/2019 đến Quý III/2019	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
4	Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh	Trung tâm CNTT tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Quyết định	Quý II/2019	Quý II/2019 đến Quý III/2019	Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCTTT UBND tỉnh
5	Trung tâm Thể thao tỉnh trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao	Sở Văn hoá và Thể thao	Các cơ quan có liên quan	Quyết định	Quý II/2020	Quý II/2020 đến Quý III/2020	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
6	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	Quyết định	Quý II/2020	Quý II/2020 đến Quý III/2020	Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCTTT UBND tỉnh
7	Trung tâm Dịch vụ việc làm trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Lao động - TB&XH	Các cơ quan có liên quan	Quyết định	Quý III/2019	Quý III/2019 đến Quý I/2020	Đ/c Nguyễn Dung, PCT UBND tỉnh
8	Cảng cá Thừa Thiên Huế trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan có liên quan	Quyết định	Quý III/2019	Quý III/2019 đến Quý I/2020	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành sản phẩm	Thời gian thực hiện	Phân công lãnh đạo chỉ đạo
9	Trung tâm Quy hoạch và Thiết kế nông lâm nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan có liên quan	Quyết định	Quý III/2019	Quý III/2019 đến Quý I/2020	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh
10	Trung tâm Quản lý, khai thác hạ tầng Khu kinh tế, công nghiệp thuộc Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh	Ban Quản lý Khu KTCN tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Quyết định	Quý II/2019	Quý II/2019 đến Quý IV/2019	Đ/c Nguyễn Văn Phương, PCT UBND tỉnh
D	Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực						
1	Hoàn thiện Đề án tinh giản biên chế	Các cơ quan đơn vị, địa phương	Các cơ quan liên quan	Đề án	Quý IV/2018	Quý IV/2018 đảm bảo theo lộ trình của Đề án đề ra	Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCTT UBND tỉnh
2	Xây dựng quy định về số lượng cấp phó và tiêu chí xác định số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Quyết định	Sau khi có Nghị định của Chính phủ		Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCTT UBND tỉnh
3	Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Đề án	Năm 2020	Năm 2020 - Năm 2021	Đ/c Phan Ngọc Thọ, PCTT UBND tỉnh